|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TP NAM ĐỊNH  **TRƯỜNG THCS …..**  *(Đề thi gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023- 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (6.0 điểm):**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

… “Sau đó hai chúng tôi trở lại miền Đông. Chúng tôi là cán bộ đoàn thể, chúng tôi không đi tập kết. Từ năm năm mươi tư đến năm năm mươi tám, năm mươi chín là những năm khó khăn, các bạn đã biết rồi. Về công việc và đời sống ở rừng, tôi (1) có thể kể cho đến sáng, có đêm bị biệt kích vây bắt đến ba lần, có ngày không gạo ăn, ăn toàn bắp, nhưng thôi, đó là chuyện khác. Tôi xin trở lại mối tình cha con của bạn tôi. Những đêm rừng nằm trên võng, mắt chỉ nhìn thấy tấm ni lông nóc, lúc nhớ con, anh cứ ân hận vì sao mình lại đánh con. Nỗi khổ tâm đó cứ giày vò anh.

…. Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó – buổi chiều sau một ngày mưa rừng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh. Đang ngồi làm việc dưới tấm ni lông nóc, tôi bỗng nghe tiếng kêu. Từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc ngà đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà.

Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi li của Mĩ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc ngà thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi ngà rơi mỗi lúc một nhiều. Một ngày, anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét: “Yêu nhớ tặng Thu, con của ba”. Cây lược ngà ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhớ đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không may xảy ra. Một ngày cuối năm mươi tám, năm đó ta chưa võ trang – trong một trận càn lớn của quân Mĩ - nguỵ, anh Sáu bị hy sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

- Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.

Tôi cúi xuống nhìn anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi.

*(Trích “Chiếc lược ngà” – Nguyễn Quang Sáng)*

**\*Chú thích: (1) Tôi: bác Ba- bạn chiến đấu với ông Sáu.**

**\* Trắc nghiệm khách quan. (3,0 điểm):** Ghi chữ cái đầu phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1**: Xét về nhân vật trung tâm thì đoạn trích trên viết về đề tài gì?

1. Người con. B. Chiếc lược ngà. C. Người cha. D. Người bạn.

**Câu 2**: Các số từ in đậm trong câu: *“Cây lược dài độ hơn* ***một*** *tấc, bề ngang độ* ***ba*** *phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có* ***một*** *hàng răng thưa”* mang ý nghĩa gì?

A. Chỉ số lượng của sự vật. B. Chỉ số lượng và thứ tự của sự vật.

C. Chỉ thứ tự xác định. D. Chỉ thứ tự của sự vật.

**Câu 3**: Cụm từ để mở rộng trạng ngữ trong câu văn sau: “***Về công việc và đời sống ở rừng****, tôi có thể kể cho đến sáng, có đêm bị biệt kích vây bắt đến ba lần, có ngày không gạo ăn, ăn toàn bắp, nhưng thôi, đó là chuyện khác.”* có tác dụng gì?

A. Bổ sung thông tin về mục đích. B. Bổ sung thông tin về thời gian.

C. Bổ sung thông tin về cách thức. D. Bổ sung thông tin về địa điểm.

**Câu 4**: Đáp án nào thể hiện đầy đủ nhất khi nhận xét về các yếu tố miêu tả nhân vật ông Sáu trong đoạn trích?

1. Lời người kể, cử chỉ, hành động, việc làm, nét mặt, ánh mắt.
2. Lời người kể, cử chỉ, hành động, lời nói, việc làm.
3. Lời người kể, cử chỉ, hành động; lời nói, ý nghĩ.
4. Lời người kể, cử chỉ, hành động, độc thoại, độc thoại nội tâm, ý nghĩ, việc làm.

**Câu 5:** Vì sao cây lược lại có một ý nghĩa quý giá, thiêng liêng đối với ông Sáu?

A. Vì lúc bấy giờ việc có được một cây lược làm bằng ngà voi là vô cùng hiếm hoi.

B. Vì nó làm dịu đi nỗi ân hận và chứa đựng bao nhiêu tình cảm yêu mến, nhớ thương, mong đợi của người cha đối với đứa con trong xa cách.

C. Vì ông đã mất bao nhiêu công sức và thời gian để làm ra chiếc lược.

D. Vì nó chứng tỏ ông là người biết giữ đúng lời hứa với đứa con gái bé bỏng.

**Câu 6:** Câu văn sau có nội dung gì:*“Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu.”?*

A. Thể hiện tình phụ tử thiêng liêng bất diệt trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh.

B. Phản ánh sự khốc liệt của chiến tranh thời chống Mỹ của nhân dân miền Nam.

C.Thể hiện nỗi đau đớn của ông Sáu khi bị viên đạn của máy bay Mỹ bắn vào ngực.

D. Diễn tả xúc động hành động trao gửi chiếc lược ngà của ông Sáu cho nhân vật “tôi” trước giờ phút hi sinh.

**\* Trắc nghiệm tự luận (3.0 điểm):**

**Câu 7 (1.0 điểm)**: Đoạn trích trên kể theo ngôi kể thứ mấy ? Nêu tác dụng của ngôi kể ấy?

**Câu 8 (1.0 điểm)**: Nhân vật ông Sáu trong đoạn trích trên được tác giả thể hiện bằng nhiều chi tiết đặc sắc. Em hãy lựa chọn một trong các chi tiết sau và nêu cảm nhận của em về chi tiết ấy?

*(1). Ông Sáu nhặt được khúc ngà, khoe với bác Ba, mặt ông hớn hở như đứa trẻ được quà.*

*(2) Khi làm cây lược, ông tỉ mỉ, cẩn thận và cố công như người thợ bạc; khi cây lược hoàn thành, trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ: “Yêu nhớ tặng Thu, con của ba”.*

*(3). Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, ông đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho bác Ba, nhìn bác một hồi lâu đến khi bác Ba hứa sẽ mang về trao tận tay cho con gái, ông mới nhắm mắt đi xuôi.*

**Câu 9 (1.0 điểm)**: Từ hình ảnh ông Sáu trong đoạn trích giúp em hiểu thêm gì về tình cảm của cha mẹ đối với con cái? Là người con, em sẽ làm gì để đền đáp tình cảm ấy?

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm):**

Hãy phân tích đặc điểm nhân vật ông Sáu trong đoạn trích trên?

**-----------------Hết**.------------------

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | | |  |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TP NAM ĐỊNH  **TRƯỜNG THCS …..** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2023- 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  *(Không kể thời gian giao đề)* | | |

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **I** | **Phần đọc hiểu** |  |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | A | 0,5 |
| 3 | D | 0,5 |
| 4 | A | 0,5 |
| 5 | B | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| **Câu 7**  **(1.0 điểm)** | - Truyện được kể theo ngôi thứ nhất, người kể chuyện xưng “tôi” là người bạn chiến đấu của ông Sáu và cũng là người chứng kiến, tham gia vào câu chuyện.  - Tác dụng:  + Khiến câu chuyện trở nên khách quan đáng tin cậy.  + Làm cho mạch kể chuyện tự nhiên; người kể chuyện có thể xen vào những suy nghĩ bình luận cá nhân giúp cho người đọc cùng chia sẻ với quan niệm của mình về tình phụ tử cao đẹp. | 0,25  0.25  0.5 |
| **Câu 8 (1.0 điểm)** | - HS lựa chọn một chi tiết.  - HS nêu cảm nhận:  *+ HS lần lượt cảm nhận được 2 trong 3 ý sau: 0.75điểm*  *+ Cảm nhận được 1 ý cho 0.25 điểm*  **++ Khái quát về nhân vật qua chi tiết.**  **++ Nêu được ý nghĩa của chi tiết.**  **++ Cảm xúc: xúc động, trân trọng… trước tình cảm ông Sáu dành cho con.**  **Ví dụ:**  *(1). Ông Sáu nhặt được khúc ngà, khoe với bác Ba, mặt ông hớn hở như đứa trẻ được quà.*  +Khắc hoạ hình ảnh ông Sáu vui mừng hớn hở khi nhặt được khúc ngà, niềm vui đã khiến cho gương mặt ông như trẻ lại…  +Điều này chứng tỏ ông luôn nghĩ về con, yêu thương con…  *(2) Khi làm cây lược, ông tỉ mỉ, cẩn thận và cố công như người thợ bạc; khi cây lược hoàn thành, trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ: “Yêu nhớ tặng Thu, con của ba”.*  + Ông làm lược với tất cả sự công phu, tỉ mỉ, sáng tạo…  + Ông dồn hết tâm huyết, tình yêu thương con vào việc làm lược cho con; dòng chữ “Yêu nhớ tặng Thu con của ba” chan chứa tình yêu thương mà người cha dành cho con gái…  *(3). Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, ông đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho bác Ba, nhìn bác một hồi lâu đến khi bác Ba hứa sẽ mang về trao tận tay cho con gái, ông mới nhắm mắt đi xuôi.*  + Thể hiện tình yêu thương con mãnh liệt : Trước lúc hi sinh, ông nghĩ đến chiếc lược ngà, nghĩ đến con gái..  +Hành động lấy ra cây lược, ánh mắt nhìn bác Ba, đến khi bác Ba hứa sẽ trao lược cho con gái,ông Sáu mới thanh thản nhắm mắt đi xuôi-> càng thể hiện xúc động tình cảm ông dành cho con gái. Ông chỉ có thể yên tâm nhắm mắt khi biết cây lược sẽ trao cho con gái như ông từng mong đợi.  ***\*Lưu ý: Gv linh động trong quá trình diễn đạt của HS.*** | 0.25  0.75 |
| **Câu 9**  **(1.0 điểm)** | **-Từ hình ảnh ông Sáu HS hiểu được:**  + Cha mẹ là những người luôn yêu thương con, luôn nghĩ cho con: khi xa con luôn nhớ về con, khao khát được gặp con; giữ lời hứa với con…  + Cha mẹ có thể làm tất cả những điều tốt đẹp nhất cho con: vui khi có thể thực hiện được mong ước của con; ngay cả trong giây phút cuối cùng của cuộc đời, con vẫn là người quan trọng nhất trong lòng cha mẹ.  -**HS nêu được việc làm phù hợp:**  VD: +Luôn biết ơn công sinh thành dưỡng dục của cha mẹ; yêu thương kính trọng, vâng lời cha mẹ; sẻ chia cùng cha mẹ; chăm sóc phụng dưỡng khi cha mẹ ốm đau, già yếu…  + Nỗ lực học tập rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; làm nhiều việc tốt… để cha mẹ vui lòng: ngoài giờ học giúp cha mẹ công việc nhà phù hợp với lứa tuổi.  ***\*Lưu ý: Gv linh động trong quá trình diễn đạt của HS.*** | 0,5  0.5 |

**II. Phần viết (4.0 điểm):**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật ông Sáu trong đoạn trích** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích đặc điểm nhân vật ông Sáu trong đoạn truyện | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS biết dựa vào lời nói, hành động, lời người kể, cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật để làm rõ đặc điểm nhân vật.  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng biết vận dụng các thao tác lập luận, kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Mở bài:** Giới thiệu đoạn trích trong tác phẩm; giới thiệu nhân vật; nêu khái quát ấn tượng về nhân vật.  **\* Thân bài:**  **1. Phân tích làm sáng tỏ đặc điểm của nhân vật: (2,25 điểm)**  **a.Ông Sáu có hoàn cảnh sống chiến đấu gian khổ:**  - Dẫn chứng: sống ở rừng, cuộc sống gian khổ hiểm nguy: có đêm bị biệt kích vây bắt đến ba lần, có ngày không gạo ăn, ăn toàn bắp... Những đêm rừng nằm trên võng, mắt chỉ nhìn thấy tấm ni lông nóc...-> phân tích.  **b.Ông Sáu là người cha có tình yêu thương con sâu sắc:**  - Ông luôn nhớ con, ân hận vì đã lỡ đánh con.  - Luôn nghĩ đến con:  + Vui khi nhặt được khúc ngà voi; cẩn thận, khéo léo, tỉ mỉ, sáng tạo để làm cây lược: “Cưa khúc ngà thành từng miếng nhỏ”. Mỗi ngày ông chỉ “cưa được một vài chiếc răng lược”, thận trọng và cố công như một người thợ bạc-> dồn cả tình yêu thương con vào hành động làm lược.  + Khi cây lược hoàn thành, ông còn tẩn mẩn khắc lên sống lưng lược hàng chữ “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”.  ->Dòng chữ chan chứa tình yêu thương mà người cha dành tặng cho con gái.  + Những lúc rỗi rãi, ông lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược ông mới nguôi đi phần nào nỗi ân hận vì đã đánh con và ông càng khao khát được gặp con để trao tận tay con, để được nhìn con chải lên mái tóc…  + Chưa kịp trao tận tay cây lược cho con thì ông đã hi sinh trong một trận càn của Mĩ-Nguỵ. Trước lúc hi sinh, ông đã nghĩ đến chiếc lược ngà, nghĩ đến con gái: “Anh đưa tay vào túi móc cây lược đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu”. ->Ánh mắt như nói bao lời yêu thương trong giờ phút cuối cùng; ông đã dành tất cả tình yêu thương cho con gái. Ông chỉ có thể yên tâm nhắm mắt khi biết cây lược sẽ trao cho con gái như ông từng mong đợi...  **\*Lưu ý:**  **- HS có thể không gọi tên 2 đặc điểm như trên mà chia nhỏ đặc điểm và nếu làm đúng phương pháp, biết lựa chọn dẫn chứng hợp lí, phân tích, dẫn dắt, diễn đạt tốt. Gv cho điểm bình thường.**  **- Hs có thể gọi tên và phân tích theo đặc điểm nhỏ như:**  (1) Ông Sáu phải sống và chiến đấu trong hoàn cảnh vô cùng gian khổ, thiếu thốn.  (2) Ông Sáu là một người cha khéo léo, tỉ mỉ, sáng tạo khi làm chiếc lược ngà.  (3) Ông Sáu yêu thương con, luôn nghĩ về con.  (4) Ông Sáu là người lính dũng cảm, không sợ hi sinh*(phân tích đoạn cuối).*  **…**  **2. Đánh giá: ( 0.5 điểm)**  **- Nghệ thuật:**  **+**Truyện được kể theo ngôi thứ nhất- cách lựa chọn ngôi kể sáng tạo.  +Nhà văn miêu tả nhân vật qua cử chỉ, hành động, ánh mắt, nét mặt...  **- Nội dung:** Làm nổi bật hình ảnh ông Sáu**…** (Khái quát theo đặc điểm nhân vật vừa phân tích).  **- Ý nghĩa:** ông Sáu là tiêu biểu cho hình tượng người chiến sĩ cách mạng trong kháng chiến với tình yêu thương con sâu nặng trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh… Từ đó nhắn nhủ ta phải biết trân trọng tình cảm gia đình nói chung, tình phụ tử nói riêng.  **\* Kết bài:** - Khẳng định lại vấn đề  - Nêu ấn tượng và đánh giá nhân vật. | 2,75 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; lập luận thuyết phục, có cách diễn đạt mới mẻ, sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. | 0,25 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**

**Năm học 2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **4** | **1\*** | **2** | **1** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***7.25*** | ***10*** | ***22.5*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **27.5%** | | **32.5%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài trong đoạn trích.  - Nhận biết được ngôi kể- Nhận biết được nội dung, yếu tố miêu tả nhân vật trong đoạn trích.  - Xác định được ý nghĩa của số từ, tác dụng của mở rộng thành phần trạng ngữ.  **\* Thông hiểu:**  - Hiểu được ý nghĩa ngôi kể; chi tiết, ý nghĩa của ngôi kể, ý nghĩa của cây lược của đoạn trích.  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hành động, cử chỉ, nét mặt…  **\* Vận dụng**:  - Nêu được những việc làm cụ thể trong cuộc sống gắn với yêu cầu. | **4TN**  **1TL\*** | **2TN**  **2TL\*** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học | \* **Nhận biết**:  - Xác định được kiểu bài nghị luận văn học, vấn đề nghị luận: phân tích đặc điểm của nhân vật.  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm/đoạn trích và nhân vật.  - Nhận ra được các đặc điểm của nhân vật, các chi tiết, sự việc, lời nói của nhân vật.  **\* Thông hiểu**:  - Phân tích được các đặc điểm, tính cách của nhân vật.  - Trình bày được các ý kiến về nhân vật. Đưa ra được lí lẽ rõ ràng, thuyết phục để làm sáng tỏ ý kiến; các lí lẽ và bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lí. Dẫn chứng là các chi tiết, sự việc, lời nói của nhân vật được trích dẫn từ văn bản.  \* **Vận dụng**:  - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học để viết được bài văn phân tích đặc điểm của nhân vật trong đoạn trích.  *-* Khẳng định ý kiến của người viết về đặc điểm nhân vật, nêu cảm nghĩ của người viết về nhân vật và đánh giá thành công nghệ thuật trong việc thể hiện nhân vật.  - Rút ra được thông điệp của tác giả được gửi gắm qua nhân vật.  **\* Vận dụng cao:**  - Liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận: đặc điểm của nhân vật.  - Lập luận thuyết phục, có sức lôi cuốn, hấp dẫn.  - Sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1TL\*** |
| **Tổng** | | |  | **4TN 1TL** | **2TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **22.5** | **37.5** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |